

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020



Đà Nẵng, tháng 6 năm 2020



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG

Thời gian: 09h30' ngày 24 tháng 6 năm 2020

Địa điểm: Số 196 Hải Phòng, Phường Tân Chính, Quận Thanh Khê - TP Đà Nẵng.

-
- Đón tiếp đại biểu và cổ đông.
 - Kiểm tra tư cách cổ đông.
-
- Chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu Đại biểu.
 - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.
 - Hướng dẫn nguyên tắc và thể lệ biểu quyết tại Đại hội.
 - Bầu Đoàn chủ tọa.
 - Cử Ban thư ký và bầu Ban kiểm phiếu.
 - Đoàn chủ tọa công bố chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức của Đại hội.
 - Thông qua chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội bằng Thẻ biểu quyết
-
- Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020. Tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2020
 - Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán. Tờ trình Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020
 - Báo cáo quỹ tiền lương thực hiện năm 2019, kế hoạch tiền lương thù lao năm 2019. Tờ trình thông qua tiền lương người lao động; tiền lương, thù lao của các thành viên HĐQT và BKS năm 2020.
 - Báo cáo của HĐQT và kết quả hoạt động của HĐQT. Tờ trình về việc miễn nhiệm TV HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021 và bầu bổ sung TV HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021.
 - Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng thành viên BKS. Tờ trình về việc miễn nhiệm TV Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021 và bầu bổ sung TV Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021.
-
- Thảo luận và biểu quyết thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020; tiền lương người lao động; tiền lương, thù lao của các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020; miễn nhiệm TV HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021 và bầu bổ sung TV HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021; miễn nhiệm TV BKS nhiệm kỳ 2016-2021 và bầu bổ sung TV BKS nhiệm kỳ 2016-2021 và việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của CTCP Đường sắt QNĐN năm 2020; Về việc ký kết hợp đồng và giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đối với cổ đông là tổ chức Tổng công ty Đường sắt Việt Nam bằng Phiếu biểu quyết.
-
- Kiểm Phiếu biểu quyết.
 - Đại biểu cấp trên phát biểu .
 - Công bố kết quả kiểm Phiếu biểu quyết.
 - HĐQT họp bầu Chủ tịch, bổ nhiệm Giám đốc và ra mắt.
-
- Ban Thư ký đọc Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội
 - Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội bằng Thẻ biểu quyết
-
- Lãnh đạo công ty phát biểu bế mạc Đại hội
 - Chào cờ và Bế mạc Đại hội
-



DANH MỤC TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG NAM ĐÀ NẴNG

Stt	Nội dung	Số Trang
1	Chương trình, Thư mời, Thư xác nhận và giấy ủy quyền	04
2	Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên	05
3	Hướng dẫn nguyên tắc và thể lệ biểu quyết	02
4	Báo cáo Kết quả SXKD năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ 2020	04
5	Báo cáo tài chính năm 2019	02
6	Báo cáo Quỹ tiền lương năm 2019 và kế hoạch quỹ tiền lương người lao động; tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban KS năm 2020	02
7	Báo cáo của HĐQT và kết quả hoạt động của HĐQT	04
8	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát	06
9	Tờ trình thông qua kế hoạch SXKD; Tờ trình tiền lương người lao động; tiền lương, thù qua của Thành viên HĐQT và BKS; lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020, miễn nhiệm chức danh thành viên hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021 đối với ông Nguyễn Văn Tý và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021 đối với ông Đỗ Quốc Khánh.	05

Số: 505/TB-QNĐN

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 6 năm 2020

THÔNG BÁO
Về việc mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Công ty Cổ phần đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng trân trọng kính mời quý vị cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng, cụ thể như sau:

1. Thời gian: 7h00' ngày 24/6/2020

2. Địa điểm: Số 196 Hải Phòng – Phường Tân Chính – Quận Thanh Khê – TP Đà Nẵng

3. Điều kiện tham dự Đại hội

- Tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 05/6/2019.

- Trường hợp cổ đông không tham dự được thì phải ủy quyền bằng văn bản cho HĐQT hoặc cho cổ đông khác tham dự theo mẫu quy định của Công ty. Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.

4. Nội dung Đại hội:

- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

- Thông qua kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao của Công ty năm 2020;

- Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC của năm 2020;

- Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021 đối với ông Nguyễn Văn Tý và bầu bổ sung Thành viên hội đồng quản trị ông Trần Minh Nghĩa nhiệm kỳ 2016-2021, biểu quyết tại HĐQT bầu ông Nguyễn Xuân Phú giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty, bổ nhiệm ông Trần Minh Nghĩa giữ chức Giám đốc Công ty; miễn nhiệm thành viên ban kiểm soát ông Đỗ Quốc Khánh và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát bà Nguyễn Thị Kim Tú.

- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội (theo chương trình Đại hội).

5. Tài liệu Đại hội

Toàn bộ tài liệu Đại hội được đăng trên website Công ty: duongsatquangnamdanang.vn.

6. Thông báo này thay cho thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

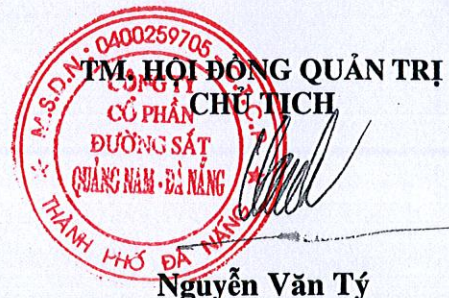
7. Mọi chi phí ăn ở, đi lại và chi phí khác trong quá trình dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 do cổ đông, đại diện cổ đông tự trang trải.

HĐQT Công ty cổ phần đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng trân trọng thông báo và rất mong các quý cổ đông, đại diện cổ đông dự họp đầy đủ để ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐQT, Ban KS Cty;
- Giám đốc, PGĐ Cty;
- Công đoàn, Đoàn TN Cty;
- Các Đội DTCD, PĐHV;
- Các Phòng, Xí nghiệp XDCT&KDDV;
- Lưu: VT, website Công ty, thư ký HĐQT.


Nguyễn Văn Tý

Ghi chú: Khi đến tham dự Đại hội. Quý Cổ đông hoặc người được ủy quyền vui lòng mang theo và xuất trình các giấy tờ sau: Thông báo mời họp, chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu (bản chính) hoặc bản sao Giấy CNĐKKD và giấy ủy quyền hợp lệ tham dự Đại hội (nếu là người được ủy quyền) để kiểm tra tư cách cổ đông và nhận Thẻ biểu quyết tại Bàn kiểm tra tư cách cổ đông;



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2020

THƯ XÁC NHẬN THAM DỰ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG

**Kính gửi: Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng**

Cổ đông: _____

Số CMND/ĐKDN _____ Ngày cấp _____ Nơi cấp _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Số cổ phần hiện đang nắm giữ: _____

*Xin xác nhận tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần
Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng vào ngày 24 tháng 6 năm 2020*

196 Hải Phòng, Phường Tân Chính, Quận Thanh Khê - TP Đà Nẵng.

Xin trân trọng cảm ơn !

CỔ ĐÔNG

*(Ký, ghi rõ họ tên (đối với cá nhân),
Chữ ký của người đại diện theo pháp luật, ghi
rõ họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))*



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2020

GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG

**Kính gửi: Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng**

1. Bên ủy quyền

Cổ đông: _____

Số CMND/ĐKDN _____ Ngày cấp _____ Nơi cấp _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Số cổ phần hiện đang nắm giữ: _____

2. Bên nhận ủy quyền

Cổ đông: _____

Số CMND/ĐKDN _____ Ngày cấp _____ Nơi cấp _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Số cổ phần hiện đang nắm giữ: _____

3. Nội dung ủy quyền

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho bên ủy quyền thực hiện việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên (đối với cá nhân),

Chữ ký của người đại diện theo pháp luật, ghi rõ họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên (đối với cá nhân),

Chữ ký của người đại diện theo pháp luật, ghi rõ họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 6 năm 2020

QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG NAM ĐÀ NẴNG

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đường sắt QN&N (sau đây gọi tắt là Công ty). Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2: Đối tượng áp dụng

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông

3.1. Điều kiện tham dự

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự hợp lệ được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng .

3.2 Quyền của các cổ đông/ người được ủy quyền hợp lệ đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

* Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;

* Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông;

* Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông;

* Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Thư mời họp, Giấy tờ tùy thân (CMND hoặc hộ chiếu..) và Giấy uỷ quyền (đối với trường hợp được uỷ quyền) cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một Thẻ biểu quyết, một tờ Phiếu biểu quyết, (ghi mã đại biểu tham dự và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình). Giá trị biểu quyết của Thẻ/Phiếu mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội;

* Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết;

* Các cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận bằng cách giơ tay phát biểu hoặc ghi câu hỏi ra giấy;

* Cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

3.3 Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

* Tham gia hoặc uỷ quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty;

* Tuân thủ các quy định tại Quy chế này;

* Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;

* Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Công ty đề cử. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ cổ đông đến họp; Phát các tài liệu, Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết ; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức, Chủ tọa và Thư ký

5.1. Ban tổ chức Công ty đề cử Đoàn Chủ tọa và đề Đại hội đồng cổ đông thông qua. Đoàn Chủ tọa sẽ chỉ định Chủ tọa và Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

5.2. Quyết định của Đoàn Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao.

5.3. Chủ tọa Đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

5.4. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:

- * Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- * Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- * Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

5.5. Ban thư ký do Chủ tọa Đại hội cử thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn chủ tọa.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

Chủ tọa Đại hội sẽ đề cử các thành viên Ban kiểm phiếu và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội. Số thành viên của Ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Đoàn Chủ tọa nhưng không vượt quá số người theo quy định của pháp luật hiện hành. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và đại diện cổ đông, tổ chức kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội. Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu làm việc trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả đó.

CHƯƠNG III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7: Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/ đại diện cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được mời dự họp.

Điều 8: Cách thức tiến hành Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông sẽ được tổ chức làm một buổi (Đại hội đồng cổ đông chính thức) và thông qua các nội dung với phương thức biểu quyết như sau:

8.1. Biểu quyết bằng cách giơ *Thẻ biểu quyết* khi Đoàn Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Bầu Đoàn Chủ tọa, bầu Ban Kiểm phiếu;
- Chương trình Đại hội;
- Quy chế tổ chức Đại hội;
- Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

8.2. Biểu quyết bằng *Phiếu biểu quyết* khi Đoàn chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 và các chỉ tiêu chính của kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư phát triển năm 2020;
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và định hướng năm 2020;
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020;
- Tờ trình thông qua BCTC và phương án phân phối lợi nhuận, trích các quỹ năm 2019;
- Tờ trình thông qua kế hoạch sử dụng lao động và tiền lương, thù lao của năm 2020;
- Tờ trình thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020;
- Tờ trình về việc Miễn nhiệm chức danh Thành viên hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021 đối với ông Nguyễn Văn Tý và bầu bổ sung Thành viên hội đồng quản trị ông Trần Minh Nghĩa nhiệm kỳ 2016-2021; biểu quyết tại HĐQT bầu ông Nguyễn Xuân Phú giữ chức Chủ tịch hội đồng quản trị và bổ nhiệm ông Trần Minh Nghĩa giữ chức Giám đốc công ty (Lý do ông Nguyễn Văn Tý – nguyên Chủ tịch HĐQT công ty nghỉ hưu theo chế độ). Thông qua miễn nhiệm chức danh kiểm soát viên nhiệm kỳ 2016-2021 đối với ông Đỗ Quốc Khánh và bầu bổ sung kiểm soát viên nhiệm kỳ 2016-2021 đối với bà Nguyễn Thị Kim Tú (lý do: ông Đỗ Quốc Khánh - nghỉ hưu theo chế độ).

CHƯƠNG IV: KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 9: Thông qua quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp tán thành:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể (thanh lý) Công ty.

Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp tán thành.

Điều 10: Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào biên bản Đại hội. Biên bản Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty.

CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11: Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 5 Chương 11 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam Đà Nẵng thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tý

NGUYÊN TẮC, THẺ LỆ BIỂU QUYẾT ĐẠI HỘI THƯỜNG NIÊN

Việc biểu quyết, kiểm phiếu thông qua các báo cáo, Tờ trình, Nghị quyết và các nội dung họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng (sau đây gọi tắt là Công ty) theo quy tắc và thẻ lệ sau đây:

1. Biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết khi Đoàn Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Nguyên tắc và thẻ lệ biểu quyết;
- Bầu Đoàn Chủ tọa, Ban Kiểm phiếu;
- Chương trình Đại hội;
- Quy chế tổ chức Đại hội;
- Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

2. Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết khi Đoàn chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2020;
- Tờ trình về việc thông qua số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020;
- Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng năm 2020.
- Tờ trình về việc Miễn nhiệm chức danh Thành viên hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021 đối với ông Nguyễn Văn Tý và bầu bổ sung Thành viên hội đồng quản trị ông Trần Minh Nghĩa nhiệm kỳ 2016-2021; biểu quyết tại HĐQT bầu ông Nguyễn Xuân Phú giữ chức Chủ tịch hội đồng quản trị và Bổ nhiệm ông Trần Minh Nghĩa giữ chức Giám đốc công ty (Lý do ông Nguyễn Văn Tý – nguyên Chủ tịch HĐQT công ty nghỉ hưu theo chế độ). Thông qua miễn nhiệm chức danh kiểm soát viên nhiệm kỳ 2016-2021 đối với ông Đỗ Quốc Khánh và bầu bổ sung kiểm soát viên nhiệm kỳ 2016-2021 đối với bà Nguyễn Thị Kim Tú;

3. Thẻ/Phiếu biểu quyết là Thẻ/Phiếu in sẵn, theo mẫu của Công ty và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng, được phát cho cổ đông khi tham dự Đại hội.

4. Để thuận lợi và nhanh chóng trong công tác kiểm Phiếu biểu quyết, Đại hội sử dụng tờ Phiếu biểu quyết được in sẵn trong đó có các thông tin: mã đại biểu tham dự, số phiếu biểu quyết (01 cổ phần sở hữu/đại diện tương ứng với 01 phiếu biểu quyết). Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được phát 01 (một) tờ Phiếu biểu quyết. Việc thu và kiểm Phiếu biểu quyết do Ban Kiểm phiếu thực hiện.

5. Kết quả biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến là tổng số phiếu biểu quyết được tổng cộng từ các tờ Phiếu biểu quyết tương ứng.

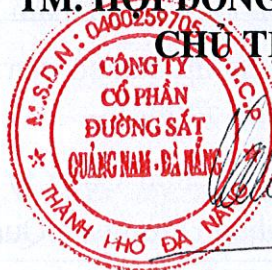
6. Quy định về Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

Các Phiếu biểu quyết có một trong những yếu tố sau đây là Phiếu không hợp lệ:

- Phiếu không do Ban Tổ chức phát hành theo mẫu quy định;
- Phiếu rách, không còn nguyên vẹn hoặc không còn đủ các thông tin phục vụ cho việc kiểm phiếu.
- Phiếu để trống không ghi ý kiến hoặc lựa chọn đồng thời 2 phương án trở lên.

Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tý

Đà Nẵng, ngày tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế xã hội năm 2019 phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2020

Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng xin báo cáo kết quả SXKD và thực hiện các chỉ tiêu kinh tế xã hội năm 2019, phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

1. Doanh thu: đạt 133.225 triệu đồng, đạt 102% so Nghị quyết và đạt 109% so với năm 2018.

2. Chất lượng cầu đường được ổn định giữ vững xóc lắc giảm dần; Đảm bảo an toàn chạy tàu.

3. Tiền lương bình quân của người lao động năm 2019 là: 9.028.000 đồng/người/tháng, tăng 115% so với năm 2018.

4. Lợi nhuận 3.387 triệu đồng đạt 103% so với kế hoạch, tăng 140% so với năm 2018; cổ tức 15%.

5. Thực hiện chế độ chính sách:

- Không để xảy ra tai nạn lao động chết người.

- Lo đủ việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động; Nộp đủ, kịp thời 4 loại bảo hiểm cho người lao động (BHXH, BHYT, Bảo hiểm thân thể, BHTN). Trả lương, thưởng đúng kỳ hạn, thực hiện công khai, dân chủ và minh bạch trong phân phối lợi ích đối với người lao động. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, người có bệnh được Công ty tạo điều kiện chữa khỏi bệnh trở lại công tác. Phụng dưỡng 2 Mẹ VNAH.

6. Công tác thi đua khen thưởng:

Trong năm 2019 Công ty tuyên dương khen thưởng 11 tập thể xuất sắc. Phát động thi đua treo giải thưởng 05 công trình đột xuất, tuyên dương khen thưởng 136 lao động tiên tiến, 30 chiến sỹ thi đua các cấp

7. Đảng bộ và các đoàn thể Công ty đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ chỉ tiêu đề ra. Đảng bộ Công ty được công nhận Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, Công đoàn công ty đạt Công đoàn vững mạnh, Đoàn Thanh niên công ty được Đoàn Thanh niên Tổng công ty ĐSVN tặng bằng khen “Đơn vị xuất sắc trong phong trào thanh thiếu niên năm 2019”.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:

1. Những yếu tố ảnh hưởng tới thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020.

Kinh tế - Xã hội nước ta 6 tháng đầu năm 2020 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tăng trưởng chậm, cùng với biến đổi khí hậu và đặc biệt là dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Covid-19 bùng phát mạnh trên toàn cầu đã tác động tiêu cực đến kinh tế của các quốc gia trên thế giới. Trong nước, bên cạnh những thuận lợi từ kết quả tăng trưởng tích cực năm 2019, kinh tế vĩ mô ổn định nhưng phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức, dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường làm tăng trưởng ở hầu hết các ngành, lĩnh vực chậm lại, tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm tăng cao.

Ngay từ đầu năm 2020 kế hoạch sản xuất kinh doanh có sự thay đổi trong công tác giao vốn của Bộ Giao thông vận tải, hợp đồng BDTX đến ngày 17/4/2020 được ký kết. Trước tình hình đó, Công ty kêu gọi toàn thể CBCVN đoàn kết, phải hết sức cố gắng, khắc phục khó khăn, ổn định cuộc sống và nỗ lực phấn đấu hơn nữa trong lao động sản xuất, trong đảm bảo an toàn vì mục tiêu chung của ngành Đường Sắt Việt Nam và thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2020 của Công ty. Nguồn vốn giao từ SCTX định kỳ năm 2020 không tăng so với năm 2019, kinh phí được giao cho Công ty còn hạn hẹp, việc thanh toán thu hồi vốn vẫn còn chậm.

Các công trình ngoài SCTX phải tham gia đấu thầu, cạnh tranh khốc liệt trong khi do năng lực kinh nghiệm đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật và công nhân trực tiếp thiếu và còn hạn chế, ngoài ra do mức lương tối thiểu vùng năm 2020 tăng so với năm 2019 dẫn tới các yếu tố chi phí trong quản lý điều hành tương ứng sẽ tăng theo như: các chế độ bảo hiểm, công đoàn, các chế độ tiền lương,... vì vậy sẽ ảnh hưởng lớn tới chỉ tiêu lợi nhuận dự kiến đạt được trong năm 2020.

Những yếu tố trên sẽ là thách thức lớn trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty.

2. Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ năm 2020:

Trên cơ sở nguồn lực hiện có, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019, với phương châm giữ nhịp độ phát triển, tăng trưởng nhưng phải ổn định vững chắc, lấy mục tiêu hiệu quả trong sản xuất kinh doanh làm ăn có lãi để bảo tồn và phát triển vốn làm đầu, đảm bảo đời sống cho người lao động; đóng góp đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ đối với Nhà nước.

- Sản phẩm công ích: Hoàn thành 100% khối lượng theo đúng hợp đồng đặt hàng bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng cao nhất.

- Các chỉ tiêu khác:

+ Doanh thu tăng 18% so với năm 2019.

+ Lợi nhuận sau thuế tăng 13% so với năm 2019.

- + Tỷ suất lợi nhuận/Vốn Điều lệ đạt 24,37%; tỷ lệ chi trả cổ tức: 15%.
- + Thu nhập bình quân người lao động: tăng 5% so với năm 2019.
- + Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng;
- + Không để xảy ra sự cố, tai nạn nghiêm trọng do chủ quan;
- + Nâng cao chất lượng cầu đường, số điểm xóc lắc giảm dưới 50 điểm/Km;
- + Củng cố lực lượng làm công tác tuần gác, tuần đường không để xảy ra sự cố, tai nạn nghiêm trọng do chủ quan;

3. Kế hoạch sản lượng, doanh thu, chi phí, lợi nhuận:

Đơn vị tính: đồng

T T	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ
1	Sản lượng:	158.057.769.669	165.960.656.052	105%
2	Doanh thu:	133.225.511.099	157.317.506.831	118%
	Trong đó:			
	- Sản phẩm công ích	115.070.446.868	127.317.506.831	111%
	- Sản xuất kinh doanh khác (Ngoài SCTX)	18.155.064.231	30.000.000.000	165%
3	Chi phí:	128.897.935.000	152.512.506.831	118%
4	Lợi nhuận sau thuế	3.387.053.662	3.844.000.000	113%
5	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	21,47%	24,37%	113%
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	15%	15%	100%

4. Một số giải pháp hoàn thành nhiệm vụ SXKD năm 2019.

- Duy trì sự lãnh chỉ đạo thường xuyên của cấp ủy, chuyên môn, các tổ chức đoàn thể từ Công ty đến các đơn vị hiện trường đối với công tác đảm bảo ATCT, ATLĐ, ANTT, PCCN.

- Thường xuyên nắm bắt thông tin về tình hình kinh tế xã hội của Đất nước, ngành, nghiên cứu, tiếp thu ý kiến chỉ đạo của cấp trên, các góp ý của CBCNV và cổ đông trên cơ sở phát huy tốt sự đoàn kết nội bộ, xây dựng kế hoạch SXKD năm 2020 phù hợp với tình hình hiện tại với phương châm: làm phù hợp năng lực, tiết kiệm, chất lượng, luôn hiệu quả, không đầu tư dàn trải nhiều công trình, không đặt mục tiêu tăng doanh thu cao mà đặt mục tiêu đảm bảo ATCT, thu nhập người lao động lên hàng đầu.

- Công ty đã sửa đổi bổ sung và điều chỉnh các quy chế: Quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế phân cấp HĐQT và Giám đốc, Quy chế tài chính, quy chế trả

lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý. Đến thời điểm hiện tại, bộ quy chế quản lý nội bộ của Công ty xây dựng bao gồm 30 quy chế quản lý ở tất cả các mặt quản trị về lao động, tài chính, tiền lương, thanh toán khoán sản phẩm, quản lý máy móc thiết bị, vật tư, đào tạo, hoạc tập, nâng ngạch, nâng lương... 1 thỏa ước lao động tập thể, 1 nội quy lao động, tất cả các quy chế trên đã phục vụ tốt cho việc quản trị điều hành sản xuất của Công ty.

- Ưu tiên mọi nguồn lực để tập trung thi công các công trình (trong và ngoài SCTX); có biện pháp chỉ đạo quyết liệt, phát động thi đua ngay từ đầu năm, có chế độ khen thưởng, kỷ luật rõ ràng, thực hiện trả lương theo hiệu quả công việc.

- Tiếp tục sắp xếp tổ chức và lao động cho phù hợp với mô hình của Công ty, đầu tư cho học tập nghiệp vụ để nâng cao trình độ người lao động, từ đó mỗi bộ phận, mỗi cán bộ, công nhân phải luôn đổi mới cách nghĩ, cách làm, chủ động hơn nữa trong mọi công việc

- Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý tài chính, luôn chủ động trong việc điều hành vốn cũng như sử dụng linh hoạt các nguồn vốn, kiểm soát được vốn, quay vòng vốn nhanh.

- Tiếp tục quan tâm chăm lo đến đời sống CBCNV và người lao động. Đảm bảo 100% CBCNV lao động có việc làm ổn định tăng thu nhập.

Lãnh đạo Công ty kêu gọi toàn thể CBCNV và cổ đông công ty đoàn kết, chủ động, tích cực, tập trung trí lực thực hiện những nhiệm vụ và giải pháp trên đã đề ra, vượt qua khó khăn, thử thách, ổn định sản xuất phần đầu hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty.

Trên đây là báo cáo tóm tắt kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2020 của Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng. Tuy đạt được một số thành tích, nhưng Công ty nhận thấy cần phải phấn đấu nhiều hơn, để đạt thành tích toàn diện, trọn vẹn hơn vào các năm sau.

Công ty xin chân thành cảm ơn.

Nơi nhận:

- HĐQT Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.



Nguyễn Xuân Phú

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Các nội dung quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2019

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Văn bản số 3161/ĐS-TCCB ngày 14/10/2016 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam Hướng dẫn báo cáo quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng tại các công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

Để có cơ sở tham gia ý kiến, biểu quyết về các nội dung quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2019 và kế hoạch năm 2020 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng, Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và đã được Tổng công ty ĐSVN chấp thuận tại văn bản số 1476/ĐS-KTKT như sau :

1/ Về thực hiện tiền lương người lao động; tiền lương, thù lao, thưởng của HĐQT và BKS năm 2019

Tổng số lao động kế hoạch: 588 người.

Trong đó:

- Người quản lý chuyên trách: 06 người.

- Người lao động : 582 người.

Tổng quỹ lương thực hiện của người lao động: 63.048.294.000 đồng (không bao gồm tiền ăn giữa ca).

- Tiền lương bình quân của người lao động năm 2019 là: 9.028.000 đồng/người/tháng, tăng 12% so với năm 2018.

- Tổng quỹ lương thực hiện của người quản lý chuyên trách: 1.866.000.000 đồng. Trong đó:

+ Mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 28.512.000 đồng/ người/tháng (bằng 108% mức tiền lương kế hoạch năm 2019 phù hợp với tăng lợi nhuận).

+ Mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 24.619.000 đồng/người/tháng (bằng 108% mức tiền lương kế hoạch năm 2019 phù hợp với tăng lợi nhuận).

- Tổng quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách: 75,44 triệu đồng. Trong đó:

+ Mức thù lao bình quân: 1.397.000đồng /người/tháng.

- Tiền thưởng của người quản lý: 200.000.000 đồng.

2/ Kế hoạch sử dụng lao động, tiền lương, thù lao năm 2020

- Người lao động kế hoạch: 599 người . Người quản lý chuyên trách: 7 người. Người quản lý không chuyên trách 4 người.

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 67.175.410.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân của người lao động là: 9.345.000 đồng/người/tháng (bằng 103,5% mức tiền lương thực hiện năm 2019 phù hợp mức tăng năng suất lao động và lợi nhuận kế hoạch).

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người quản lý chuyên trách: 2.091.096.000 đồng. Trong đó: Mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 28.158.000đồng/ người/tháng (bằng 99% mức tiền lương thực hiện năm 2019 phù hợp với tăng lợi nhuận kế hoạch); Mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 23.588.000 đồng/ng/tháng (bằng 100% mức tiền lương thực hiện năm 2019).

- Tổng quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách 72 triệu đồng.

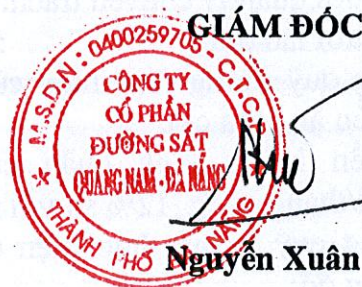
Trong đó : Mức thù lao bình quân: 1.500.000 đồng/người/tháng (bằng 107% mức thù lao thực hiện năm 2019).

- Quỹ tiền thưởng, phúc lợi kế hoạch của người lao động: 834.425.000 đồng.

- Quỹ tiền thưởng kế hoạch của người quản lý: 200.000.000 đồng

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.



Nguyễn Xuân Phú

BÁO CÁO
CÔNG KHAI MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH
TỪ NGÀY 01/01/2019 ĐẾN NGÀY 31/12/2019

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán;

Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng thực hiện công khai tài chính năm 2019 như sau:

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2018	Năm 2019
A. Tình hình tài chính			
I. Tài sản ngắn hạn.	100 - BCĐKT	53.707.801.785	62.592.097.448
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110 - BCĐKT	2.342.607.650	1.544.436.556
1. Các khoản phải thu ngắn hạn	130 - BCĐKT	40.578.163.248	52.710.645.499
2. Hàng tồn kho	140 - BCĐKT	10.070.022.505	8.227.067.361
3. Tài sản ngắn hạn khác	150 - BCĐKT	717.008.382	109.948.032
II. Tài sản dài hạn	200 - BCĐKT	10.251.160.547	9.864.355.345
1. Tài sản cố định	220 - BCĐKT	9.589.642.305	9.219.939.771
- Nguyên giá	222+225+228 -	27.492.959.044	28.758.731.772
- Giá trị hao mòn lũy kế	223+226+229 -	-17.903.316.739	-19.538.792.001
2. Tài sản dở dang dài hạn	240 - BCĐKT	661.518.242	644.415.574
- Chi phí sx, kd dở dang dài hạn	241 - BCĐKT	644.415.574	644.415.574
- Chi phí XD CB dở dang	242 - BCĐKT	17.102.668	0
3. Tài sản dài hạn khác	260 - BCĐKT	0	0
III. Nợ phải trả	300 - BCĐKT	45.419.719.106	52.528.567.831
1. Nợ ngắn hạn	310 - BCĐKT	45.419.719.106	52.528.567.831
Trong đó: Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322 - BCĐKT	661.000.176	581.796.048
Tăng trong năm		480.672.908	747.531.926
Giảm trong năm		631.700.000	826.736.054
2. Nợ dài hạn	330 - BCĐKT	0	0
IV. Vốn chủ sở hữu	400 - BCĐKT	18.539.243.226	19.927.884.962
1. Vốn góp của chủ sở hữu.	411 - BCĐKT	15.775.000.000	15.775.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	417 - BCĐKT	353.331.300	765.831.300
3. Quỹ dự phòng tài chính	418 - BCĐKT	0	0
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421 - BCĐKT	2.410.911.926	3.387.053.662
B/ Kết quả kinh doanh			
1. Tổng doanh thu	01+21+31 - BCKQHĐKD	129.313.923.800	133.225.511.099
2. Tổng chi phí	11+22+25+26+32 - BCKQHĐKD	125.972.720.974	128.977.934.827
3. Tổng lãi (+), Lỗ (-).	50 - BCKQHĐKD	3.341.202.826	4.247.576.272
Trong đó:			

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2018	Năm 2019
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư tài chính	21 - 22 - BCKQHĐKD	-1.537.635	18.262.742
3. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	60- BCKQHĐKD	2.410.911.926	3.387.053.662
4. Tổng phải nộp ngân sách trong năm			
- Các khoản thuế phải nộp		14.015.716.330	11.445.200.698
- Các khoản thuế đã nộp trong kỳ		12.227.539.341	10.535.672.101
5. Các khoản nộp về BHYT, BHXH, BHTN, KPCĐ			
- Tổng số phải nộp		11.308.229.585	11.279.877.405
- Số đã nộp trong kỳ		11.308.229.585	11.279.877.405
C/ Các chỉ tiêu đánh giá khác.			
1. Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu (%)		1,86	2,54
2. Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%)		14,95	20,48
3. Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (lần)		2,45	2,64
4. Khả năng thanh toán nợ đến hạn (TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)		1,18	1,19
5. Tổng quỹ lương		60.091.966.891	69.158.385.071
- Quỹ lương		58.910.534.891	65.059.939.017
- Thu nhập khác		1.181.432.000	4.098.446.054
6. Số lao động bình quân trong năm		588	589
7. Tiền lương bình quân.			
- Tiền lương bình quân tháng		8.349.000	9.205.000
- Thu nhập bình quân tháng		8.516.000	9.785.000
8. Xếp loại doanh nghiệp		A	chưa có QĐ

	Năm 2018	Năm 2019 (dự kiến)
Trích lập các quỹ từ Lợi nhuận sau thuế năm:	2.410.911.926	3.387.053.662
- Cổ tức	1.262.000.000	2.366.250.000
Tỷ lệ cổ tức (%)	8,0	15,0
- Quỹ đầu tư phát triển	412.500.000	273.525.000
- Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	100.000.000	200.000.000
- Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi	636.411.926	547.278.662



Nguyễn Xuân Phú

Đà Nẵng, ngày 1⁹ tháng 05 năm 2020

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

I.Đánh giá tình hình SXKD của Công ty.

1. Tổng quan

Năm 2019, Công ty Cổ phần đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn thách thức; đặc biệt việc cạnh tranh thị phần giữa các phương thức vận tải đường hàng không, đường bộ, đường sắt ngày càng gay gắt; Đặc biệt trong năm 2019 sự cố tai nạn GTĐS có chiều hướng tăng, thiên tai, thời tiết diễn biến phức tạp trên các tuyến đường sắt đã ảnh hưởng không nhỏ đến SXKD của các đơn vị đường sắt.

Về phía Công ty, năm 2019 là năm thứ tư chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần có vốn chi phối của Nhà nước có nhiều thay đổi về quản trị doanh nghiệp, cơ cấu lại tổ chức với rất nhiều khó khăn của đất nước và của ngành đường sắt. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Đường sắt QNĐN với sự đồng hành, chia sẻ của Quý cổ đông, cùng với những giải pháp đúng đắn, sự chỉ đạo quyết liệt của Ban điều hành Công ty và sự đoàn kết quyết tâm vượt qua mọi khó khăn thử thách của tập thể CBCNV, đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch SXKD mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã thông qua.

2. Những kết quả đạt được

Năm 2019 mặc dù trong bối cảnh chung hết sức khó khăn của nền kinh tế và các doanh nghiệp làm công tác bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt, nhưng với những giải pháp đúng đắn Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019. Bên cạnh việc luôn đảm bảo ATCT, giữ vững và nâng cao chất lượng duy tu bảo dưỡng cầu đường, Công ty đã chủ động đẩy mạnh tìm kiếm ký kết thi công các công trình trong và ngoài ngành đường sắt để tăng doanh thu, lợi nhuận, thu nhập cho CBCNV, cụ thể:

- Doanh thu đạt: 133,225 tỷ đồng, đạt 102% so với kế hoạch và đạt 108% so với năm 2018.
- Tiền lương CBCNV đạt 9.028.000đồng/người/tháng tăng 12% so với năm 2018.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 3,387 tỷ đồng đạt 103% kế hoạch được duyệt, tăng 40% so với năm 2018.
- 100% người lao động có việc làm ổn định.

Về mặt quản trị doanh nghiệp, Công ty luôn giữ vững nguyên tắc công khai minh bạch các hoạt động SXKD trên cơ sở áp dụng các chuẩn mực quản trị kinh doanh hiện đại. Năm 2019, bên cạnh việc tiếp tục duy trì có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015.

Bộ máy kiểm soát đã triển khai với cách tiếp cận mới trong công tác kiểm soát, góp phần hoàn thiện và nâng cao công tác quản trị rủi ro trong các hoạt động SXKD của Công ty.

II. Kết quả hoạt động của HĐQT

1. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT

Thực hiện quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, quy chế hoạt động của HĐQT. Trong năm 2019 HĐQT đã tổ chức 25 cuộc họp HĐQT và HĐQT mở rộng với sự tham gia của các cán bộ chủ chốt Công ty: Ban Giám đốc, Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, các trưởng phó phòng ban nghiệp vụ; ban hành 25 nghị quyết, 16 quyết định, chỉ đạo xây dựng, thông qua nhiều quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

Các cuộc họp của HĐQT tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến việc chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 và những năm tiếp theo. Các Nghị quyết được HĐQT thống nhất tại cuộc họp là định hướng quan trọng để Ban điều hành công ty tổ chức thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD của Công ty. Ngoài các cuộc họp nêu trên HĐQT đã thông qua các quyết định theo hình thức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để chỉ đạo, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, đồng thời chỉ đạo, quản lý giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc thực thi các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

Theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, HĐQT đã chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2019 là Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc.

Việc công bố thông tin theo quy định cũng đã được HĐQT đôn đốc, nhắc nhở và kiểm tra thường xuyên, đảm bảo các thông tin được công bố đúng thời hạn, chính xác, đầy đủ.

* Công tác giám sát đối với Giám đốc công ty.

Các Nghị quyết của HĐQT giao cho giám đốc thực hiện đều được HĐQT đôn đốc, kiểm tra. HĐQT đã có các cuộc họp cùng với Ban giám đốc xây dựng, điều hành các chỉ tiêu sản xuất cho phù hợp với tình hình từng giai đoạn.

Mối quan hệ quản trị và điều hành Công ty giữa HĐQT và Giám đốc công ty luôn phối hợp chặt chẽ và thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ và các quy chế về quản trị công ty.

Hàng quý, Giám đốc công ty đều gửi báo cáo tài chính cho HĐQT. HĐQT cũng thường xuyên chỉ đạo Giám đốc thực hiện công tác kiểm tra, soát xét báo cáo tài chính theo quy định, phục vụ kịp thời cho các quyết định Đại hội đồng cổ đông.

*Kết quả giám sát đối với cán bộ quản lý.

Nhìn chung các cán bộ quản lý đều có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, nhiệt tình trách nhiệm trong công việc đã tham mưu cho Giám đốc kịp thời và hiệu quả.

2.Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT

Trong năm 2019 các thành viên đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT, vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững toàn diện của công ty.

Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT trong việc lập và thực hiện chương trình công tác năm, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên HĐQT, tổ chức họp lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành các nghị quyết, quyết định, thông báo của HĐQT; chỉ đạo, quản lý và giám sát Ban điều hành công ty thực hiện các nghị quyết của HĐQT: giao nhiệm vụ để các ủy viên chỉ đạo thực hiện đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền.

Chủ tịch HĐQT với chức năng chuyên trách đã có những đóng góp tích cực trong quá trình hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ của công ty, cùng HĐQT quản lý và giám sát hoạt động điều hành kinh doanh, góp phần trong công tác hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2019.

Các thành viên HĐQT được giao phụ trách các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty; các Đội DTCD, Phân đoạn Hải Vân, Xí nghiệp đã chỉ đạo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2019 của các đơn vị, đóng góp vào việc hoàn thành kế hoạch chung của Công ty năm 2019 đã đề ra.

3.Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục

Bên cạnh những thành tựu và kết quả đạt được trong năm 2019, HĐQT đánh giá công ty vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục, cụ thể như sau: việc thanh quyết toán các công trình và thu hồi công nợ còn chậm, việc tìm kiếm công trình ngoài chưa được nhiều, còn để xảy ra một vụ tẩu trạt bánh.

III.Kế hoạch và định hướng của HĐQT năm 2020

Theo nhận định của nhiều tổ chức và chuyên gia kinh tế, triển vọng của nền kinh tế Việt Nam năm 2020 được dự báo tăng trưởng bằng năm 2019, tuy nhiên nền kinh tế của chúng ta vẫn còn đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, bên cạnh việc thực hiện mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát, chúng ta cần phải duy trì tốc độ tăng trưởng ở mức hợp lý. Vấn đề nợ xấu, hàng tồn kho, đình đốn sản xuất... vẫn tiếp tục là những khó khăn phải đối mặt. Năm 2020, cũng sẽ là năm thực sự khó khăn và thách thức với công ty nói riêng và ngành đường sắt nói chung, khi mà ngành đường sắt đang tiếp tục tái cơ cấu, thay đổi cơ cấu tổ chức cấp Tổng công ty, tiếp tục thoái vốn nhà nước tại một số doanh nghiệp, chưa có nhà đầu tư chiến lược, có uy tín đầu tư vào đường sắt, thị phần vận tải hành hóa, hành khách của ngành đường sắt chưa được mở rộng. Trước những khó khăn thách thức đó, HĐQT sẽ cùng với Ban điều hành công ty và tập thể CBCNV nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp, để hoàn thành các chỉ tiêu của năm 2020, cụ thể:

- Giữ vững chất lượng cầu đường, giảm số điểm xóc lắc dưới 50 điểm/Km đảm bảo an toàn chạy tàu, không có tai nạn chạy tàu do chủ quan gây ra.
- Sản lượng tăng 5%
- Doanh thu tăng 18%.
- Lợi nhuận sau thuế tăng 13% trở lên.
- Thu nhập tăng 5%.
- Đảm bảo 100% người lao động có việc làm ổn định.
- Tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị doanh nghiệp, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ.
- Tiếp tục thực hiện công tác tái cơ cấu doanh nghiệp theo lộ trình Tổng công ty ĐSVN.

Nơi nhận:

- Hội đồng thành viên TCTĐSVN
- HĐQT, Ban kiểm soát;
- Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn TN Công ty;
- Các phòng ban, đơn vị;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT, Website.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tý

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 03 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG
TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Kính thưa toàn thể Quý cổ đông,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm Soát được qui định tại Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam- Đà Nẵng;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty CP Đường sắt QNĐN;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam- Đà Nẵng đã được kiểm toán bởi TNHH Hãng Kiểm toán AFC Việt Nam.

Ban Kiểm Soát xin báo cáo trước Đại hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2020 về kết quả thẩm tra niên độ tài chính 2019, tình hình kinh doanh, đánh giá công tác quản lý, điều hành:

Về đánh giá kết quả các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2019: Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo đánh giá kết quả hoạt động năm 2019 của HĐQT về các mặt: kinh doanh, công tác đầu tư phát triển, công tác quản lý công nợ và các mặt công tác khác của Công ty, đồng thời báo cáo đã nêu rõ những vấn đề còn tồn tại và lưu ý những vấn đề cần quan tâm chỉ đạo thực hiện trong năm 2020.

I. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Đầu năm 2019, căn cứ Điều lệ Công ty, căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, căn cứ đặc điểm tình hình của Công ty, Ban kiểm soát lập chương trình kiểm soát năm 2019. Ban kiểm soát triển khai thực hiện nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch lợi nhuận năm 2019 của Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) và Ban Điều hành, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm 2019 theo các nghị quyết của ĐHCĐ năm 2019.

2. Kiểm tra và giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Điều hành.

3. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét báo cáo 6 tháng và Báo cáo tài chính của Công ty năm 2019 đã được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía bắc.

Trong năm 2019 Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp của Ban Kiểm soát như quy chế đã quy định, bao gồm đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trong 6 tháng đầu năm và cả năm 2019.

Ngoài ra, Trưởng BKS được tham dự các cuộc họp của HĐQT.

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của HĐQT, Ban Giám đốc cũng như các phòng ban nghiệp vụ để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao.

II. Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban Kiểm Soát:

1. Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty:

Năm 2019 là năm thuận lợi nhưng cũng nhiều khó khăn đối với Công ty, đó là: năm thứ tư Công ty chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình cổ phần, tuy vẫn còn nhiều thay đổi về cơ cấu tổ chức của ngành, nhưng Bộ GTVT và TCT ĐSVN sớm ban hành quyết định đặt hàng sản phẩm quản lý bảo trì KCHT ĐS giải quyết kinh phí tạm ứng vốn sự nghiệp kinh tế, tạo điều kiện về nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh được kịp thời.

Các chỉ tiêu trong năm 2019 của Công ty được Tổng công ty Đường sắt Việt Nam giao tăng cao so với năm 2018 với Tổng doanh thu là 131,114 tỷ đồng (tăng 8%), Lợi nhuận sau thuế tăng 36% là một khó khăn lớn.

Các dự án, công trình, nhất là các công trình đường sắt không nhiều, trong khi đó phải cạnh tranh nhiều với các doanh nghiệp giàu kinh nghiệm trong cùng lĩnh vực hoạt động nên công tác tìm kiếm việc làm luôn là một thách thức lớn đối với Công ty.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu Nghị quyết ĐHĐCĐ giao năm 2019 như sau:

KẾT QUẢ SXKD THEO NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2019

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	NQ 2019	THỰC HIỆN	%
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	15.775	15.775	100%
2	Sản lượng	Triệu đồng	155.736	158.058	101%
3	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	131.114	133.226	102%
+	Doanh thu HĐ công ích	Triệu đồng	111.114	115.070	104%
+	Doanh thu HĐ Tài chính+khác	Triệu đồng	20.000	18.155	91%
4	Tổng chi phí	Triệu đồng	127.017	128.978	102%
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3.278	3.387	103%

6	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	%	20,78%	21,4 %	103%
7	Tỷ lệ chia cổ tức	%	15%	15%	100%

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2019 đã được ĐHĐCĐTN thông qua ngày 23/4/2019, kết quả sản xuất kinh doanh Công ty đã đạt được trong năm 2019 như sau:

Sản lượng đạt 101% so với kế hoạch đề ra, tăng 12% so với năm 2018. Do tình hình kinh doanh có nhiều yếu tố không thuận lợi nên doanh thu công trình ngoài chưa cao, đạt 19,2 tỷ đồng (91% so với kế hoạch đề ra) nhưng tổng doanh thu tăng 2% so với kế hoạch và tăng 9% so với năm 2018.

Lợi nhuận sau thuế tăng 3% so với nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2019 và tăng 40% so với năm 2018.

Cổ tức đạt 15%, đạt 100% so với nghị quyết đề ra.

Công ty duy trì được việc làm, đảm bảo thu nhập cho người lao động. Năm 2019, thu nhập bình quân người lao động là 9,785 triệu đồng, tăng 15% so với năm 2018.

Trong năm 2019, Ban Kiểm Soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT và trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật.

Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

Công ty đã hoàn toàn tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

2. Về tình hình tài chính, kế toán của Công ty:

Ban kiểm soát đã xem xét các báo cáo, tài liệu:

Báo cáo quyết toán tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Hãng kiểm toán AFC, kết quả kiểm toán đã được xác nhận theo Báo cáo kiểm toán số: 070/2020/BCKT-PB.00013 ngày 24/02/2020.

Căn cứ báo cáo quyết toán tài chính, báo cáo kiểm toán và các báo cáo liên quan, sau khi xem xét kiểm tra, Ban kiểm soát nhận thấy:

+ Các chứng từ kế toán được sắp xếp gọn gàng đáp ứng tốt yêu cầu công tác kiểm tra, kiểm soát. Biểu mẫu báo cáo rõ ràng, đúng theo quy định.

+ Công ty đã tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

+ Các số liệu báo cáo tài chính năm 2019 phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2019.

Ban Kiểm soát thống nhất với số liệu báo cáo quyết toán năm 2019 đã được kiểm

toán.

Những số liệu chính về tình hình tài chính đến 31/12/2019:

Đơn vị: đồng

Nội dung	Đầu năm	31/12/2019	Tăng giảm	
			Tiền	%
A. TSNH	53.707.801.785	62.592.097.448	8.884.295.663	116,5%
I. Tiền và t. đương tiền	2.342.607.650	1.544.436.556	(798.171.094)	
II. Các khoản ĐTTC NH	-	-	-	
III. Các khoản PT NH	40.578.163.248	52.710.645.499	12.132.482.251	
IV. Hàng tồn kho	10.070.022.505	8.227.067.361	(1.842.955.144)	
V. TSNH	717.008.382	109.948.032	(607.060.350)	
B.TSDH	10.251.160.547	9.864.355.345	(386.805.202)	96,2%
I. Phải thu dài hạn	-	-	-	
II. TSCĐ	9.589.642.305	9.219.939.771	(369.702.534)	
III. Bất động sản ĐT	-	-	-	
IV. TS dở dang dài hạn	661.518.242	644.415.574	(17.102.668)	
VI.TSDH khác	-	-	-	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	63.958.962.332	72.456.452.793	8.497.490.461	113,3%
C. NỢ PHẢI TRẢ	45.419.719.106	52.528.567.831	7.108.848.725	115,7%
I. Nợ NH	45.419.719.106	52.528.567.831	7.108.848.725	
II. Nợ DH	-	-	-	
D. VỐN CSH	18.539.243.226	19.927.884.962	1.388.641.736	107,5%
I. Vốn CSH	18.539.243.226	19.927.884.962	1.388.641.736	
<i>Quỹ ĐTPT</i>	<i>353.331.300</i>	<i>765.831.300</i>	<i>412.500.000</i>	
<i>LNST chưa PP</i>	<i>2.410.911.926</i>	<i>3.387.053.662</i>	<i>976.141.736</i>	
II. Nguồn KP & quỹ khác	-	-	-	
TỔNG CỘNG N. VỐN	63.958.962.332	72.456.452.793	8.497.490.461	113,3%

Với số liệu như trên, BKS có nhận xét như sau:

- Tổng tài sản, tổng nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2019 là 72,456 tỷ đồng, tăng 13,3% (tương đương 8,497 tỷ đồng) so với đầu kỳ, tăng chủ yếu từ tài sản ngắn hạn.

+ Tài sản ngắn hạn tăng 8,88 tỷ đồng (tăng 16,5%), tăng từ các khoản phải thu ngắn hạn.

+ Tài sản dài hạn giảm 0,39 tỷ đồng (giảm 3,8%)

- Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2019 là 19,928 tỷ đồng, tăng 7,5% (tương đương 1,39 tỷ đồng) so với đầu kỳ, nguyên nhân tăng chủ yếu là từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và quỹ đầu tư phát triển.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

- Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam làm công ty kiểm toán.

- Công ty đã thông báo điều lệ theo nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Công ty đã thực hiện hoàn thành về chỉ tiêu lợi nhuận theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Lợi nhuận chia cổ tức, tỷ lệ cổ tức.

+ Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2018 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐTN năm 2019:

TT	Nội dung	Số tiền
	Lợi nhuận sau thuế	2.410.911.926
1	Chia Cổ tức bằng tiền (8%)	1.262.000.000
2	Trích lập các quỹ	1.148.911.926
	+ Quỹ đầu tư phát triển	412.500.000
	+ Quỹ thưởng Ban quản lý	100.000.000
	+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi	636.411.926

Việc chi trả tiền lương của HĐQT, Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trong năm 2019, do biến động về nhân sự trong Ban điều hành nên quỹ tiền lương thực hiện giảm so với kế hoạch đã biểu quyết trong Nghị quyết ĐHCĐ.

4. Về công tác quản trị và điều hành:

a. Hội đồng quản trị:

HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật.

Các nghị quyết của HĐQT đã được ban hành tuân thủ thẩm quyền của HĐQT và nội dung của các nghị quyết này tuân thủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

Trong năm 2019, HĐQT đã tổ chức 25 cuộc họp, ban hành 25 nghị quyết, 16 quyết định liên quan trực tiếp đến việc định hướng sản xuất kinh doanh, công tác cán bộ, sử dụng nguồn khấu hao TSCĐ 2019, phê duyệt lựa chọn nhà thầu cho dự án đầu tư và quyết định liên quan đến sử dụng lao động, kế hoạch tiền lương năm 2019.

Về thẩm định báo cáo đánh giá công tác hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát có ý kiến như sau:

Trong năm qua, HĐQT đã tích cực triển khai nhiều nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT. Hằng quý HĐQT họp theo định kỳ, kiểm điểm việc thực hiện chương trình công tác quý trước và đề ra chương trình của quý sau, trong năm HĐQT còn có nhiều cuộc họp đột xuất. Các nội dung cuộc họp của HĐQT được thể hiện đầy đủ trong Biên bản cuộc họp và có Nghị quyết, Quyết định của HĐQT giao cho Giám đốc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, HĐQT kiểm tra giám sát, đôn đốc thực hiện.

Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2019 về các mặt của Công ty, trong đó nêu rõ những khó khăn tác động trong năm, những kết quả, tiến bộ đạt được, đồng thời nêu rõ những vấn đề còn tồn tại chưa hoàn thành và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2020.

b. Ban Giám đốc và cán bộ quản lý:

Ban Kiểm Soát nhận thấy rằng Ban Giám đốc đã thực hiện các hoạt động kinh doanh của Công ty với hiệu quả tương đối ổn định và tuân thủ đúng các nghị quyết của HĐQT.

Giám đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT giao. Giám đốc họp Ban điều hành bàn bạc, thống nhất phân công, chỉ đạo các phòng ban, đơn vị trực thuộc triển khai cụ thể các nội dung Nghị quyết, Quyết định của HĐQT giao.

Nhìn chung các cán bộ quản lý đều có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, nhiệt tình, có trách nhiệm.

III. Kết luận và kiến nghị

Các hoạt động của Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HĐQT. Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho công ty đại chúng.

Trong năm 2020, Ban Kiểm Soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc như sau:

- Năm 2020, Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông thường xuyên kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Định kỳ Ban Kiểm soát sẽ tiến hành kiểm tra, phân tích, đánh giá các hoạt động của Công ty thông qua các Báo cáo tài chính, đồng thời kiểm tra đánh giá các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và có trách nhiệm báo cáo trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông. Trong hoạt động của mình, để đạt được hiệu quả tốt nhất, Ban Kiểm soát sẽ phải nỗ lực nhiều hơn nữa và rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của các quý vị cổ đông cũng như của Hội đồng quản trị, sự hợp tác và phối hợp của Ban Giám đốc và các bộ phận nghiệp vụ trong Công ty. Để thực hiện tốt vai trò của Ban kiểm soát, Ban Kiểm soát có một vài kiến nghị như sau:

- Xây dựng kế hoạch tài chính từng kỳ và giai đoạn tiếp theo để chủ động nguồn tài chính phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Lập báo cáo tài chính và công bố thông tin đúng quy định của pháp luật.

- Thường xuyên đối chiếu công nợ, có giải pháp thu hồi nợ đọng để thu hồi vốn giảm áp lực tài chính phục vụ tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019, kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin chân thành cảm ơn

Nơi nhận:

- HĐQT Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
CÔNG TY
CÓ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT
QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG
HÀNH I HỘ ĐÀ NẴNG

Nguyễn Thị Thu Hương

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Kính thưa Quý cổ đông,

Căn cứ vào kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Công ty, đồng thời để ưu tiên tập trung các nguồn lực ổn định và phát triển Công ty giai đoạn đầu sau cổ phần hóa, Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc:

1. Những yếu tố ảnh hưởng tới thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020.

- Công trình ngoài công ích phải tham gia đấu thầu nên cần tiết giảm chi phí để trúng thầu dẫn tới lợi nhuận thấp, ngoài ra do mức lương tối thiểu vùng năm 2020 tăng so với năm 2019 dẫn tới các yếu tố chi phí trong quản lý điều hành tương ứng sẽ tăng theo như: các chế độ bảo hiểm, công đoàn, các chế độ tiền lương,... vì vậy sẽ ảnh hưởng lớn tới chỉ tiêu lợi nhuận dự kiến đạt được trong năm 2020

Những yếu tố trên sẽ là thách thức lớn trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty.

2. Kế hoạch sản lượng, doanh thu, chi phí, lợi nhuận:

Đơn vị tính: đồng

TT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ
1	Sản lượng:	158.057.769.669	165.960.656.052	105%
2	Doanh thu:	133.225.511.099	157.317.506.831	118%
	Trong đó:			
	- Sản phẩm công ích	115.070.446.868	127.317.506.831	111%
	- Sản xuất kinh doanh khác (Ngoài SX chính)	18.155.064.231	30.000.000.000	165%
3	Chi phí:	128.897.935.000	152.512.506.831	118%
4	Lợi nhuận sau thuế	3.387.053.662	3.844.000.000	113%
5	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	21,47%	24,37%	113%
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	15%	15%	100%

3. Kế hoạch đầu tư (sử dụng nguồn khấu hao TSCĐ):

Để nâng cao chất lượng thi công sửa chữa bảo dưỡng KCHTĐS, áp dụng KHCN vào trong công tác SXKD, từng bước số hóa trong công tác quản lý điều hành thì việc thi công bằng máy chuyên dùng đường sắt có hiệu quả rất cao, giảm năng lực duy tu đặc biệt là các máy chèn đường cầm tay và máy chèn đường công

suất nhỏ, Đồng thời để cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, Ban lãnh đạo công ty dự kiến kế hoạch đầu tư trong năm 2020 cụ thể như sau:

DVT: đồng

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Qui mô	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn
A.	Dự án chuyển tiếp			
B.	Dự án đầu tư mới năm 2020			
	Mua sắm máy móc thiết bị thi công đường sắt - Máy chèn đường Trung Quốc (03 bộ)	Mua mới	861.000.000	Vốn tự có
	Tổng cộng		861.000.000	

4. Kế hoạch phân phối lợi nhuận.

DVT: đồng

TT	Nội dung	Năm 2020
	Lợi nhuận sau thuế	3.844.000.000
1	Chia Cổ tức bằng tiền (15%)	2.366.250.000
2	Trích lập các quỹ	1.477.750.000
	+ Quỹ đầu tư phát triển	443.325.000
	+ Quỹ thưởng Ban quản lý	200.000.000
	+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi	834.425.000

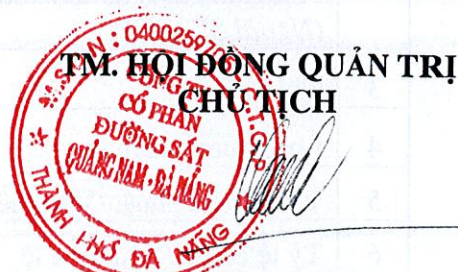
5. Ủy quyền thông qua việc ký kết hợp đồng.

Để thuận lợi trong việc điều hành sản xuất kinh doanh hàng năm, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng chấp thuận ký kết các hợp đồng và giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất và cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty đối với cổ đông là tổ chức Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Website công ty;
- Lưu: VT.



Nguyễn Văn Tý

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

Thông qua tiền lương người lao động; tiền lương, thù lao, tiền thưởng của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng;
- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua tiền lương, thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát như sau:

1/ Về thực hiện tiền lương người lao động; tiền lương, thù lao, thưởng của HĐQT và BKS năm 2019

Tổng số lao động kế hoạch: 588 người.

Trong đó:

- Người quản lý chuyên trách: 06 người.

- Người lao động : 582 người.

Tổng quỹ lương thực hiện của người lao động: 63.048.294.000 đồng (không bao gồm tiền ăn giữa ca)

- Tiền lương bình quân của người lao động năm 2019 là: 9.028.000 đồng/người/tháng, tăng 12% so với năm 2018.

- Tổng quỹ lương thực hiện của người quản lý chuyên trách: 1.866.000.000 đồng. *Trong đó:*

+ Mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 28.512.000 đồng/ người/tháng (bằng 108% mức tiền lương kế hoạch năm 2019 phù hợp với tăng lợi nhuận).

+ Mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 24.619.000 đồng/người/tháng (bằng 108% mức tiền lương kế hoạch năm 2019 phù hợp với tăng lợi nhuận).

- Tổng quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách: 75,44 triệu đồng. *Trong đó:*

+ Mức thù lao bình quân: 1.397.000 đồng /người/tháng.

- Tiền thưởng của người quản lý: 200.000.000 đồng.

2/ Kế hoạch sử dụng lao động, tiền lương, thù lao năm 2020

- Người lao động kế hoạch: 599 người . Người quản lý chuyên trách: 7 người. Người quản lý không chuyên trách 4 người.

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 67.175.410.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân của người lao động là: 9.345.000 đồng/người/tháng (bằng 103,5% mức tiền lương thực hiện năm 2019 phù hợp mức tăng năng suất lao động và lợi nhuận kế hoạch).

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người quản lý chuyên trách: 2.091.096.000 đồng. *Trong đó:* Mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện

phần vốn nhà nước: 28.158.000đồng/ người/tháng (bằng 99% mức tiền lương thực hiện năm 2019 phù hợp với tăng lợi nhuận kế hoạch); Mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 23.588.000 đồng/ng/tháng (bằng 100% mức tiền lương thực hiện năm 2019).

- Tổng quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách 72 triệu đồng.

Trong đó : Mức thù lao bình quân : 1.500.000 đồng/ người/tháng (bằng 107% mức thù lao thực hiện năm 2019).

- *Quỹ tiền thưởng, phúc lợi kế hoạch của người lao động:* 834.425.000 đồng.

- *Quỹ tiền thưởng kế hoạch của người quản lý:* 200.000.000 đồng

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tý

Số: 05/TT-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020

Kính thưa Quý cổ đông,

Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng năm 2020 như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán:

- Là công ty kiểm toán độc lập hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và thuộc danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận của Bộ Tài chính;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng về phạm vi, tiến độ và chất lượng kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý.

2. Danh sách công ty kiểm toán đề xuất:

Trên cơ sở tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán nêu trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng quyết định lựa chọn công ty kiểm toán có năng lực trong danh sách các công ty kiểm toán được Bộ Tài chính chấp thuận để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng năm 2020, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Website công ty;
- Lưu: VT.



TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021 và bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021

Kính thưa Quý cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 29/11/2014 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng đã được ĐHCĐ lần đầu thông qua ngày 27/12/2015 và sửa đổi bổ sung Điều lệ đã được ĐHCĐ thường niên năm 2017 thông qua ngày 13/4/2017;

- Căn cứ Nghị quyết số 08-20/NQ-HĐTV ngày 29/4/2020 của Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN thống nhất công tác cán bộ tại Công ty CPĐS Quảng Nam – Đà Nẵng tại Tờ trình số 103/TCCB của Tổng Giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và Thông báo số 557-TB/ĐU ngày 29/4/2020 của BTV Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN về chủ trương nhân sự tại Công ty CPĐS Quảng Nam – Đà Nẵng;

Căn cứ Thông báo về việc đề cử Thành viên HĐQT bầu bổ sung vào Thành viên HĐQT Công ty ;

Do vậy, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 phê chuẩn các nội dung sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021 đối với ông Nguyễn Văn Tý và bầu bổ sung thành viên hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021 đối với ông Trần Minh Nghĩa

2. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021, số lượng thành viên hội đồng quản trị bầu bổ sung vào thành viên hội đồng quản trị là một (01) thành viên.

3. Thông qua danh sách ứng viên đề ĐHCĐ thường niên năm 2020 bầu bổ sung thành viên hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021 đối với ông Trần Minh Nghĩa.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, website.



Số: ...02.../TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm kiểm soát viên nhiệm kỳ 2016-2021 và bầu bổ sung kiểm soát viên nhiệm kỳ 2016-2021

Kính thưa Quý cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 29/11/2014 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng đã được Đại hội đồng cổ đông lần đầu thông qua ngày 27/12/2015 và sửa đổi bổ sung Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 13/4/2017;

Căn cứ văn bản số 147/ĐS-KTKT ngày 16/6/2020 của Tổng công ty ĐSVN V/v tham gia ý kiến tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam- Đà Nẵng ;

Căn cứ Hồ sơ đề cử, ứng cử kiểm soát viên Công ty .

Do vậy, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 phê chuẩn các nội dung sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh kiểm soát viên nhiệm kỳ 2016-2021 đối với ông Đỗ Quốc Khánh.

2. Thông qua việc bầu bổ sung Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021, số lượng kiểm soát viên bầu bổ sung vào Ban kiểm soát là một (01) thành viên.

3. Thông qua danh sách ứng viên đề Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 bầu bổ sung kiểm soát viên nhiệm kỳ 2016-2021 đối với bà Nguyễn Thị Kim Tú

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, website.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Tý